

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 22/10/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Thông báo kết luận
số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực
Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Thông báo kết luận số 47-TB/TGV
ngày 17/10/2025 của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển
khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 22/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Thông báo kết luận số 47-TB/TGV ngày 17/10/2025 của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*sau đây gọi là Thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ, Thông báo kết luận số 47-TB/TGV, Kế hoạch số 05-KH/TU*); Công văn số 10094/VPCP-KGVX ngày 17/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Thông báo kết luận tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ, Thông báo kết luận số 47-TB/TGV, Kế hoạch số 05-KH/TU. Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST, CDS) gắn với sự phát triển giàu mạnh của Tỉnh trong kỷ nguyên mới.

Thực hiện mục tiêu đưa KHCN, ĐMST, CDS là giải pháp đột phá quan trọng, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu. Tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ ở cả khu vực công và khu vực tư nhân; thúc đẩy liên kết giữa nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp; hình thành hệ sinh thái khoa học, công nghệ hiệu quả, gắn với thực tiễn và nhu cầu phát triển đặc thù của Tỉnh. Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, tạo bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng, nhân lực, hệ sinh thái KHCN, ĐMST,

CĐS trên tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải quyết liệt, đồng bộ, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với tinh thần “tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào ra việc đấy, làm việc nào dứt việc đó”; chú trọng phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung”.

Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST, CĐS.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; lấy kết quả thực hiện, sự chuyển biến thực chất và hiệu quả mang lại cho Nhân dân, doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành (*nhiệm vụ thường xuyên*)

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 15/9/2025¹, Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 24/9/2025² của Ủy ban nhân dân Tỉnh; Kế hoạch hành động số 01-KH/BCĐ ngày 13/8/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Chủ động đề xuất các dự án, nhiệm vụ theo đúng quy trình và biểu mẫu quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp dữ liệu lên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; bố trí nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền.

Các sở, ban, ngành, địa phương được giao tài khoản báo cáo phải tuân thủ chế độ báo cáo, đánh giá theo quy định; thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hàng ngày; chủ động theo dõi, phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro để kịp thời có giải pháp khắc phục; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao. Kết quả “xanh hóa” các chỉ số trên Hệ thống được xem là tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

¹ Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 15/9/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

² Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 24/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

2. Về thúc đẩy chuyển đổi số

Văn phòng Ủy ban nhân Tỉnh rà soát, cấu trúc lại quy trình các dịch vụ công trực tuyến có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến thấp, tỉ lệ phải bổ sung, sửa lỗi cao, bảo đảm người dân, doanh nghiệp “chỉ khai báo thông tin một lần” (*theo hướng dẫn của Trung ương*). Rà soát, bảo đảm trụ sở, thiết bị, nhân lực và hạ tầng mạng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; tổ chức đoàn công tác cấp xã hỗ trợ hoàn thiện điều kiện cho Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả. **(Hoàn thành trước 31/12/2025)**

Sở Khoa học và Công nghệ và Công an Tỉnh tập trung hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số; an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; chuyển đổi số liên thông trong hệ thống chính trị bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ. **(Hoàn thành trước 31/12/2025)**

Sở Tài chính bảo đảm đủ, kịp thời kinh phí để nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị và giải pháp an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu theo Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng (*Theo tiến độ thực hiện của Đề án số 05-ĐA/TU ngày 11/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

3. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

a) Các sở, ban, ngành Tỉnh: Nghiên cứu, đề xuất, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền để bảo đảm hiệu quả quản lý; triển khai tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính trực tuyến, áp dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, tiến tới thực hiện không giấy tờ trong một số thủ tục. **(Nhiệm vụ thường xuyên)**

b) Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan; doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học để đặt hàng, hợp tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh; tìm kiếm cơ hội, đề xuất các sáng kiến, dự án phù hợp với năng lực và chiến lược phát triển, tham gia vào các hệ thống chiến lược và sáng kiến đột phá. **(Nhiệm vụ thường xuyên)**

- Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn liên quan quyền sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn Tỉnh theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tinh gọn quy trình, rõ trách nhiệm và minh bạch trong thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền để bảo đảm hiệu quả quản lý; triển khai tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính về sở hữu trí tuệ trực tuyến, áp dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, tiến tới thực hiện không giấy tờ trong một số thủ tục. **(Nhiệm vụ thường xuyên)**

- Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ một phần chi phí đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ ở trong nước và ngoài nước nhằm khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh. **(Hoàn thành trong tháng 12/2025)**

- Tham mưu xây dựng Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Chương trình phát triển công nghệ chiến lược tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026

- 2030. Ưu tiên nhiệm vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược, gắn với nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. Hình thành mạng lưới chuyên gia cố vấn công nghệ chiến lược của Tỉnh; kết nối chuyên gia kiều bào, trí thức Việt Nam ở nước ngoài. *(Hoàn thành trong Quý I/2026).*

4. Về bảo đảm kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Sở Tài chính kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đặc biệt ưu tiên kinh phí thực hiện các dự án chuyển đổi số phục vụ vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Tăng cường phối hợp trong thẩm định, phê duyệt dự toán; kịp thời trao đổi, thống nhất phương án xử lý các khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai.

Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, dự án đã được giao, bảo đảm bám sát các hướng dẫn của cơ quan quản lý ngành, tránh trùng lặp, lãng phí. *(Hoàn thành trong tháng 12/2025)*

5. Cơ chế đặt hàng và hợp tác công - tư; thúc đẩy phát triển thị trường khoa học, công nghệ gắn liền với việc khẩn trương tuyên truyền hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia *(nhiệm vụ thường xuyên)*

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Phối hợp với các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học để tham mưu việc cụ thể hóa Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách về hợp tác công tư để đầu tư, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện và đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng giao nhiệm vụ, quản lý, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phạm vi quản lý nhà nước của Tỉnh *(sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo).*

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị đặt hàng viện/trường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, AI cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tổ chức mạng lưới và thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; là đầu mối triển khai các nhiệm vụ thuộc chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, đề án về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; tổ chức triển khai ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

6. Về Công sáng kiến và Sàn giao dịch khoa học, công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành quy định về hoạt động sáng kiến. Kết nối cơ sở dữ liệu sáng kiến của các sở, ban, ngành, địa phương (trường học, cơ quan hành chính, doanh nghiệp) để hình thành kho dữ liệu tập trung. ***(Hoàn thành trong tháng 12/2025)***

- Duy trì vận hành Sàn giao dịch khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Tháp nhằm tăng cường kết nối, chia sẻ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển nền tảng trực tuyến Techmart Đồng Tháp kết nối đồng bộ dữ liệu với sàn quốc gia và các sàn khu vực (Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Tây Ninh, An Giang); đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu công nghệ - thiết bị - chuyên gia khoa học công nghệ địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong tỉnh. ***(Nhiệm vụ thường xuyên)***

- Tổ chức diễn đàn/hội chợ về đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ, qua đó thúc đẩy hợp tác và thương mại hóa sản phẩm. ***(Tổ chức hằng năm hoặc theo nhu cầu thực tế phát sinh)***

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh khó khăn, vướng mắc, nội dung cần sửa đổi hoặc bổ sung, các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện ở các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS.

c) Làm đầu mối tổng hợp dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành Tỉnh, địa phương; các cơ quan, đơn vị căn cứ, nhiệm vụ và tình hình thực tế triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này chung với báo cáo thực hiện Kế hoạch số 283/KH-UBND³, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, nội dung cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân Tỉnh (*qua Sở Khoa học và Công nghệ*) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Đảng ủy UBND Tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- Các trường đại học, cao đẳng;
- Báo và PTTHĐT;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: LĐVP, các phòng và Trung tâm trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (KD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

³ Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 24/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
I	VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.	Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 15/9/2025, Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh; Kế hoạch hành động số 01-KH/BCĐ ngày 13/8/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Chủ động đề xuất các dự án, nhiệm vụ theo đúng quy trình và biểu mẫu quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp dữ liệu lên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; bố trí nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo
2.	Tuân thủ chế độ báo cáo, đánh giá theo quy định; thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hằng ngày; chủ động theo dõi, phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro để kịp thời có giải pháp khắc phục; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao. Kết quả “xanh hóa” các chỉ số trên Hệ thống được xem là tiêu chí quan trọng để	Các sở, ban, ngành, địa phương được giao tài khoản báo cáo		Thường xuyên	Kết quả thực hiện trên hệ thống; Báo cáo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
	đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.				
II	VỀ THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ				
3.	Tập trung hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số; an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; chuyển đổi số liên thông trong hệ thống chính trị bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an Tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương đang quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Trước 31/12/2025	Kế hoạch, báo cáo
4.	Rà soát, cấu trúc lại quy trình các dịch vụ công trực tuyến có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến thấp, tỉ lệ phải bổ sung, sửa lỗi cao, bảo đảm người dân, doanh nghiệp “chỉ khai báo thông tin một lần”.	Văn phòng UBND Tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trước 31/12/2025	Báo cáo
5.	Bảo đảm đủ, kịp thời kinh phí để nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị và giải pháp an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu theo Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.	Sở Tài chính	Văn phòng Tỉnh ủy	Theo tiến độ thực hiện của Đề án số 05-ĐA/TU ngày 11/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo
6.	Rà soát, bảo đảm trụ sở, thiết bị, nhân lực và hạ tầng mạng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; tổ chức đoàn công tác cấp xã hỗ trợ hoàn thiện điều kiện cho Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả.	Văn phòng UBND Tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trước 31/12/2025	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch, báo cáo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
III	VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO				
7.	Chủ động phối hợp với các sở, ban ngành, doanh nghiệp, Viện nghiên cứu, Trường đại học để đặt hàng, hợp tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh; tìm kiếm cơ hội, đề xuất các sáng kiến, dự án phù hợp với năng lực và chiến lược phát triển, tham gia vào các hệ thống chiến lược và sáng kiến đột phá.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo
8.	Nghiên cứu, đề xuất đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền để bảo đảm hiệu quả quản lý; triển khai tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính trực tuyến, áp dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, tiến tới thực hiện không giấy tờ trong một số thủ tục.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND Tỉnh	Thường xuyên	Quyết định
9.	Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn liên quan quyền sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn Tỉnh theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tinh gọn quy trình, rõ trách nhiệm và minh bạch trong thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền để bảo đảm hiệu quả quản lý; triển khai tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính về sở hữu trí tuệ trực tuyến, áp dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, tiến tới thực hiện không giấy tờ trong một số thủ tục.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo
10.	Tham mưu xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ một phần chi phí đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ ở trong nước và ngoài nước nhằm khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ		Trong tháng 12/2025	Văn bản

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
11.	Tham mưu xây dựng và ban hành Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Chương trình phát triển công nghệ chiến lược tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026–2030. Ưu tiên nhiệm vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược, gắn với nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. Hình thành mạng lưới chuyên gia cố vấn công nghệ chiến lược của Tỉnh; kết nối chuyên gia kiều bào, trí thức Việt Nam ở nước ngoài.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quý I/2026	Chương trình
IV	VỀ BẢO ĐẢM KINH PHÍ CHO KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ				
12.	Kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đặc biệt ưu tiên kinh phí thực hiện các dự án chuyển đổi số phục vụ vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Tăng cường phối hợp trong thẩm định, phê duyệt dự toán; kịp thời trao đổi, thống nhất phương án xử lý các khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, dự án	Thường xuyên	Quyết định
13.	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, dự án đã được giao, bảo đảm bám sát các hướng dẫn của cơ quan quản lý ngành, tránh trùng lặp, lãng phí.	Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, dự án		Trong tháng 12/2025	Kế hoạch, báo cáo
V	CƠ CHẾ ĐẶT HÀNG VÀ HỢP TÁC CÔNG - TƯ; THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ GẮN LIỀN VỚI VIỆC KHẨN TRƯỞNG TUYÊN TRUYỀN HỆ THỐNG TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA				
14.	Phối hợp các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học để tham mưu việc cụ thể hóa Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
	sách về hợp tác công tư để đầu tư, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.				
15.	Tham mưu quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện và đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng giao nhiệm vụ, quản lý, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh <i>(sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo)</i>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Quyết định, Quy định
16.	Phối hợp các cơ quan, đơn vị đặt hàng viện/trường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, AI cho cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo
17.	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tổ chức mạng lưới và thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; là đầu mối triển khai các nhiệm vụ thuộc chương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên	Đề án, Kế hoạch, Báo cáo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
	trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, đề án về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; tổ chức triển khai ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.				
18.	Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương		Hướng dẫn
VI	VỀ CÔNG SÁNG KIẾN VÀ SÀN GIAO DỊCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ				
19.	Tham mưu quy định về hoạt động sáng kiến. Kết nối cơ sở dữ liệu sáng kiến của các sở, ban, ngành, địa phương (trường học, cơ quan hành chính, doanh nghiệp) để hình thành kho dữ liệu tập trung.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong tháng 12/2025	Quyết định
20.	Duy trì vận hành Sàn giao dịch khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Tháp nhằm tăng cường kết nối, chia sẻ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển nền tảng trực tuyến Techmart Đồng Tháp kết nối đồng bộ dữ liệu với sàn quốc gia và các sàn khu vực (Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Tây Ninh, An Giang); đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu công nghệ - thiết bị - chuyên gia khoa học công nghệ địa phương,	Sở Khoa học và Công nghệ		Nhiệm vụ thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Dự kiến kết quả
	góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong Tỉnh.				
21.	Tổ chức diễn đàn/hội chợ về đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ, qua đó thúc đẩy hợp tác và thương mại hoá sản phẩm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Tổ chức hằng năm hoặc theo nhu cầu thực tế phát sinh	Kế hoạch, báo cáo